

Số: 606/TCT-CS

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2024

V/v chính sách lệ phí trước bạ.

Kính gửi: Ông/Bà Mai Thanh Thiện.

Địa chỉ: Ấp Tân Phú, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Tổng cục Thuế nhận được Đơn xin hướng dẫn thủ tục hoàn thuế ngày 21/08/2023 của Ông/Bà Mai Thanh Thiện về việc hoàn lệ phí trước bạ. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 47, Điều 60 Luật Quản lý thuế 38/2019/QH14 quy định:

“Điều 47. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

1. Người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai, sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế trong thời hạn 10 năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.”

“Điều 60. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

1. Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo hoặc được hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế không còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt.”

- Tại Điều 7, Điều 8 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế quy định:

“Điều 7. Hồ sơ khai thuế

4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

a) Trường hợp khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung.”

“Điều 8. Các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế

4. Các loại thuế, khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước khai theo từng lần phát sinh, bao gồm:

i) Lệ phí trước bạ (bao gồm cả các trường hợp thuộc diện miễn lệ phí trước bạ theo quy định của pháp luật về lệ phí trước bạ).”

- Tại Điểm a.3 Mục số 12 Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

“a.3) Hồ sơ khai lệ phí trước bạ đối với tài sản khác, trừ tàu thuyền đánh cá, tàu thuyền vận tải thủy nội địa, tàu biển thiếu hồ sơ gốc hoặc đóng mới tại Việt Nam

- Tờ khai lệ phí trước bạ (áp dụng đối với tàu thuyền đánh cá, tàu thuyền vận tải thủy nội địa, tàu biển và tài sản khác trừ nhà, đất)

- Bản sao các giấy tờ về mua bán, chuyển giao tài sản hợp pháp

- Bản sao giấy đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của chủ cũ hoặc Bản sao Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe của cơ quan Công an xác nhận (đối với tài sản đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng tại Việt Nam từ lần thứ 2 trở đi)

- Bản sao giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan đăng kiểm Việt Nam cấp (đối với ô tô, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô, các loại xe tương tự)

- Bản sao các giấy tờ chứng minh tài sản hoặc chủ tài sản thuộc diện miễn lệ phí trước bạ (nếu có)

- Bản sao các giấy tờ trong hồ sơ khai lệ phí trước bạ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính bởi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc bản sao đã được đối chiếu với bản chính. Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp bản sao bằng hình thức trực tiếp thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu. Trường hợp cơ quan thuế đã kết nối liên thông điện tử với cơ quan có liên quan thì hồ sơ khai lệ phí trước bạ là Tờ khai lệ phí trước bạ.”

- Mẫu Thông báo nộp tiền về lệ phí trước bạ đối với tài sản khác trừ nhà, đất ban hành kèm theo Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Mẫu Tờ khai 02/LPTB Tờ khai lệ phí trước bạ (Áp dụng đối với tàu thuyền đánh cá, tàu thuyền vận tải thủy nội địa, tàu biển và tài sản khác trừ nhà, đất) ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

- Tại Điều 69 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xử lý sai, sót, tra soát, điều chỉnh thông tin quy định:

“2. Trường hợp sai, sót, tra soát, điều chỉnh thông tin thu, nộp ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là tra soát)

b) Người nộp thuế phát hiện thông tin đã khai trên chứng từ nộp ngân sách nhà nước không chính xác. Người nộp thuế chỉ được đề nghị điều chỉnh các chứng từ nộp ngân sách đáp ứng các điều kiện sau:

b.1) Chứng từ nộp ngân sách của năm trước nhưng đề nghị điều chỉnh vào năm sau chỉ được điều chỉnh trong thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách.

b.2) Không đề nghị điều chỉnh thông tin về tổng số tiền, loại tiền trên chứng từ nộp ngân sách nhà nước.

b.3) Không thuộc trường hợp gửi văn bản đề nghị bù trừ khoản nộp thừa hoặc đề nghị hoàn thuế theo quy định tại Điều 25 và Điều 42 Thông tư này.

...

g) Cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện sai, sót cần điều chỉnh đối với thông tin đã trao đổi, cung cấp giữa các cơ quan.

3. Hồ sơ đề nghị tra soát gồm:

a) Văn bản đề nghị tra soát theo mẫu số 01/TS ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này.

b) Tài liệu chứng minh (nếu có): Bản sao chứng từ nộp ngân sách nhà nước của người nộp thuế hoặc bản sao các quyết định, thông báo, chứng từ có liên quan.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Ông/Bà Mai Thanh Thiện mua xe ô tô thực hiện lập hóa đơn chứng từ mua bán theo quy định của pháp luật, đã nộp hồ sơ khai lệ phí trước bạ và nộp tiền vào ngân sách nhà nước theo thông báo của cơ quan thuế, cơ quan thuế đã chuyển thông tin hồ sơ LPTB sang cơ quan công an theo quy định nhưng do lý do khách quan (do va chạm, khách hàng không nhận xe) NNT chưa làm thủ tục đăng ký xe tại cơ quan công an và đã được bên bán thu hồi xe cũ, xuất bán lại xe khác. Bên cạnh đó, có văn bản xác nhận của cơ quan công an là hồ sơ xe cần điều chỉnh (xe cũ) chưa thực hiện đăng ký tại cơ quan công an thì người nộp thuế khai bổ sung cho hồ sơ khai LPTB đã nộp theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP của Chính phủ, gửi hồ sơ đề nghị tra soát chứng từ đến cơ quan thuế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 69 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính để điều chỉnh thông tin đặc điểm phương tiện.

Đề nghị Ông/Bà Mai Thanh Thiện liên hệ với cơ quan thuế của Long An để được xem xét hồ sơ và giải quyết cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLGS CST, Vụ PC (BTC);
- Vụ Kế khai và kế toán thuế, Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Hoàng Thị Hà Giang